

## NHỮNG CUỘC VIỄN CHINH CUỐP BÓC TRÊN ĐẤT LÂM ÁP CỦA QUÂN ĐỘI ĐẾ QUỐC TRUNG HOA

Nguyễn Lục Gia

[TÓM TẮT: Sự lớn mạnh về mặt thể chế và tăng nhanh về dân cư của Lâm Ấp đưa đến hành động bứt phá ra ngoài không gian sinh tồn chật hẹp được mặc định một cách hình thức và hết sức lỏng lẻo trong buổi đầu lập quốc. Phản ứng thô bạo bằng vũ lực cùng những cuộc cướp bóc quy mô của Thiên triều Trung Hoa đã làm kiệt quệ một dân tộc đang vươn lên tự khẳng định mình. Tuy nhiên, sức sống kỳ lạ giống như loài xương rồng trên vành đai đới nhiệt dọc dài bờ Biển Đông càng hun đúc tinh thần tự chủ tự cường để Lâm Ấp viết nên những trang sử độc đáo, trường thiên ở các thời kỳ Hoàn Vương, Champa kế tiếp]

### Tình thế mới bên ngoài đế quốc Trung Hoa

Năm 192, vương quốc Lâm Ấp (Lin Yi), tức Champa về sau, xác lập lãnh thổ đầu tiên của mình trên vùng đất thuộc huyện Tượng Lâm (Siang Lin) nằm xa về phía cực Nam quận Nhật Nam (Je Nan), sau đó không ngừng mở rộng lên hướng Bắc lẫn cả mặt Nam, đặt trung tâm tại miền Amaravati (Quảng Nam). Lãnh thổ hoàn chỉnh của Lâm Ấp vào thời kỳ cực thịnh được giới hạn từ núi Hoành Sơn giáp giới với An Nam đặt dưới sự bảo hộ của đế quốc Trung Hoa, dọc dài giữa dãy Trường Sơn (Wou Wen) và Biển Đông, đến đất Panduranga (Bình Thuận) tiếp giao đế chế thần quyền Ấn giáo Phù Nam (Fou Nan). Lâm Ấp và Phù Nam có tên cùng lúc trong các văn bản Trung Hoa khoảng đầu thế kỷ III với những sứ đoàn cống nạp<sup>(1)</sup>, song trong thực tế Lâm Ấp tỏ ra bất phục triều đình Thiên tử cách quãng khá xa bởi điều kiện địa lý trắc trở này.

Đạo đầu sự tranh chấp mang tính chất liên tục và quyết liệt đang hồi vượt lên của một vương quốc trẻ tuổi, năm 248 quân đội Lâm Ấp tổ chức tấn công quận Cửu Chân, năm 270 tiếp tục mở lại chiến dịch với sự giúp đỡ của nhà vua Phù Nam. Thứ sử Giao Châu là Đào Hoàng (T'ao Houang) phải vất vả chống đỡ hàng chục năm mới đẩy lùi được đối phương. Trong báo cáo gửi về Trung Hoa, viên Thứ sử giải thích: “Những bộ lạc của họ rất đông người, các tộc người bạn bè với họ sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau, lợi dụng miền đất hiểm trở, họ không chịu thần phục”<sup>(2)</sup>. Rõ ràng áp lực về dân số đang là nguyên nhân thúc bách sự mở rộng không gian sinh trưởng của dân tộc Lâm Ấp trong môi liên minh mật thiết với các tộc người đồng chủng sống dọc vùng thượng nguyên khô khát lẫn ẩm thấp phía Tây.

Năm 340, vị vua nguyên gốc gác Trung Hoa ở Dương Châu (Yang Tcheou) tên là Phạm Văn (Fan Wen) táo bạo đề xuất triều đình nhà Tấn lấy Hoành Sơn ấn định đường biên giới phía Bắc với An Nam, mà ngay sau đó không cần đợi đến chiêu chi đã dùng binh lực cả nước để thỏa mãn

yêu cầu. Người con kế vị Phạm Phật (Fan Fo) bị bắt buộc phải trả lại quận Nhật Nam nhưng đến năm 431, nhà vua Phạm Dương Mại II (Fan Yang Mah II) tiếp tục phản ứng mạnh mẽ với Trung Hoa trên vùng lãnh thổ đô hộ An Nam giáp ranh. Năm 433, ông tiến tới xin hoàng đế Trung Hoa trao cho ông chức thứ sử Giao Châu đồng thời tăng cường ráo riết hoạt động quân sự đối đầu. Tuy nhiên, lần này vương quốc Lâm Ấp của ông đã thực sự gặp phải tai họa.

### **Cuộc cướp bóc Lâm Ấp năm 446**

Hoàng đế Trung Hoa là Tống Văn vô cùng giận dữ trước hành động tảo tợn của vương quốc chư hầu bất phục, “lại càng quyết tâm hơn vì rằng Dương Mại đưa những đồ cống chẳng có giá trị gì cho lắm và không xứng đáng với vị chúa tể mà những đồ cống phải gửi đến”<sup>(3)</sup>, đã quyết định trừng phạt Lâm Ấp trong năm Nguyên Gia thứ 20 (443) thuộc triều đại trị vì của mình, song đến 3 năm sau mới thực hiện được. Thứ sử Giao Châu tước Long nhượng tướng quân là Đàm Hòa Chi (T'an Ho Tche) trực tiếp chỉ huy chiến dịch trả đũa này, lấy Thái úy phó Chấn vũ tướng quân Tông Xác làm phó tướng, Phu tư mã Túc Cảnh Hiên làm tiền quân. Tháng 2 năm Bính Tuất (446), Đàm Hòa Chi đốc thúc đại binh tiến sang đất Lâm Ấp.

Ngay từ lúc xúc tiến kế hoạch đánh lên phía Bắc, Phạm Dương Mại chủ trương liên minh với Phù Nam, song không nhận được sự ủng hộ, như xác nhận của tài liệu từ Tống triều năm 431-432 rằng “nước Lâm Ấp muốn đánh Giao Châu (Bắc Kỳ) và mượn vua Phù Nam quân sĩ. Vua Phù Nam không đồng ý”<sup>(4)</sup>. Vào lúc này, trước tình thế nguy kịch bởi quân lực áp đảo của đối phương, Phạm Dương Mại sai sứ dâng biểu đến Tống đế chấp nhận trả lại số dân bắt về từ quận Nhật Nam và xin nộp phạt 10.000 cân vàng, 100.000 cân bạc. Triều Tống hoan hỉ hạ chiếu chỉ thị thuộc cấp đang chờ lệnh nơi biên thùy: “Nếu Dương Mại thực có lòng thành, cũng cho quy thuận”<sup>(5)</sup>, đồng thời đưa ra điều kiện “nếu vua Chăm phải đích thân đến châu tại triều đình Trung Quốc”<sup>(6)</sup>. Đàm Hòa Chi cho quân đóng trại ở đồn Chu Ngộ trên đất Nhật Nam, sai viên Thái thú Khuông Trọng Cơ cùng Kiêu Hoảng Dân và Cao Tinh Nô vào tận quốc đô Lâm Ấp “báo cho Dương Mại biết về lòng nhân từ của vua”<sup>(7)</sup>. Dường như tất cả những động thái của Phạm Dương Mại chỉ là kế hoãn binh, cũng như do yêu cầu hiệp người quá đáng từ phía Thiên triều, vị quốc vương quyền biến này đã bắt giam các phái viên thuyết khách làm con tin, chỉ thả Kiêu Hoảng Dân về cấp báo một cách đầy thách thức. Bị sỉ nhục tột cùng, Đàm Hòa Chi lập tức xua quân tràn xuống theo hướng thành Khu Túc (K'iu Sou) đang do tướng Phạm Phù Long trấn giữ. Phạm Dương Mại liền phái tùy tướng Phạm Côn Sa Đạt giải vây, đánh tan một cánh quân Trung Hoa. Dù vậy, với thế mạnh về số đông, đến tháng 5 thành Khu Túc thất thủ, “tất cả cư dân trên 15 tuổi đều bị đâm chết, máu chảy đầy các phòng của cung

điện, thân chết chất thành đồng, một khối chiến lợi phẩm quý giá, gồm có vàng, bạc, châu báu rơi vào tay kẻ thắng trận...”<sup>(8)</sup>. Quân đội Trung Hoa tiếp tục tiến về đô thành Campapura (Trà Kiệu).

Trong tình khốn một mất một còn, Phạm Dương Mai dốc sức cả nước ra đánh, lấy các vật che bọc mình voi, xếp thành hàng liên kín mặt trước lẫn sau đoàn quân, tạo thành một khối hình đồ sộ, khiến kẻ thù thất đảm. Viên phó tướng Trung Hoa nảy ra một mẹo vặt nhưng đã cứu nguy cho quân đội của mình: “Ta nghe nước ngoài có giống sư tử, oai phục được trăm loài thú... Bèn làm hình sư tử để chống lại voi, voi quả nhiên sợ chạy”<sup>(9)</sup>, làm tán loạn hàng ngũ Lâm Ấp. Quân Trung Hoa nhờ đó mặc sức chém giết, để lại một bãi chiến trường đầy dẫy xác chết trên đường tiến vào Campapura. Tại đây, “chiến lợi phẩm lại còn nhiều hơn ở Khu Túc, quân lính thấy ở đó một khối lượng rất nhiều vật lạ lùng và hiếm có, dĩ chí người ta không gọi đó là vật quý nữa. Toàn xứ bị chiếm đóng, các đền vua bị phá, các tượng bị nấu chảy thành những khối: đúc được 100.000 cân livres vàng nguyên chất”<sup>(10)</sup>, hoặc có thể hơn đến “mấy mươi vạn cân vàng”<sup>(11)</sup>. Thảm họa tan hoang do quân đội Trung Hoa gây ra cũng đã khiến nhà vua khí phách cương cường Fan Yang Mah đau buồn mà chết.

Từ Thiên triều, trật tự của kẻ mạnh lần nữa được khẳng định thông qua một sắc lệnh tự tôn quá cỡ của Tống đế: “Lâm Ấp cậy mình ở xa, đường sá hiểm trở, đã sinh sự với ta từ lâu. Vua nước đó đã bị chịu tội chết. Long nhượng tướng quân thứ sử Châu Giao là Đàn Hòa Chi, lấy lòng trung nghĩa của mình đã đem lại trật tự cho nước đó. Lập kế hoạch để thực hiện mệnh lệnh, ông đã đánh thắng và trừng trị xứ đó, ông đưa quân vào tận nơi xa 10.000 dặm. Luật pháp đã được tuân hành. Trong nhân dân cũng như trong quân đội, không có gì đáng chê trách cả. Ta đã trao cho ông tước công (đức), vì ông đích thân dẫn quân đi, ông có thể làm những việc hiển hách ra ngoài bốn bể, làm cho kẻ phản loạn phải run sợ, hằng phục nó và giết nó để trừng trị...”<sup>(12)</sup>. Tháng 7 năm sau (447), một phần chiến lợi phẩm thu được với số lượng quá nhiều và đủ loại đã đem thưởng cho các tướng lĩnh cao cấp nhằm khích lệ lòng trung thành với Hoàng đế và hơn thế, cổ vũ những hành động phiêu lưu quân sự giữ thế ổn định trật tự phiên quốc của Thiên triều. Có thể vì vậy mà tiếng vang chiến thắng của đế quốc Trung Hoa đồng nghĩa với thất bại kinh hoàng của Lâm Ấp nhiều năm về sau vẫn còn rúng động tận bên kia biên thùy Phù Nam, như lời trong thư của vị quốc vương xứ này là Jayavarman lên án nhà vua Phạm Đăng Căn Thuần của Lâm Ấp trước Tề Vũ đế năm 484: “Thần cúi lạy, nghĩ rằng Lâm Ấp xưa kia đã bị Đàn Hòa Chi đánh bại, và đã từ lâu noi theo giáo hóa. Nó được Thiên tử che chở và trong bốn bể, người ta súp lạy Thiên tử từ xa...”<sup>(13)</sup>.

Tuy nhiên, điều không ngờ tới là kết cục của viên thống tướng chiến thắng T'an Ho Tche. Sau khi được thăng chức Hoàng môn thị lang,

Lĩnh việt kỵ hiệu úy, Hành kiến vũ tướng quân, năm 456 Đàn Hòa Chi “đổi làm Thứ sử Duyên Châu, can tội say rượu và những loạn của công, bị bãi chức. Lúc bị bệnh, Hòa Chi thấy ma quỷ rợ Hồ hiện hình hành hạ, rồi chết”<sup>(14)</sup> hoặc như cách diễn đạt khác: “Đàn Hòa Chi ốm rồi chết vì đã trông thấy thần Man Di ám ảnh ông ta”<sup>(15)</sup>.

### **Cuộc cướp bóc Lâm Ấp năm 605**

Bằng đi gần một thế kỷ trong mỗi bang giao triều cống đối với đế quốc Trung Hoa và giữ yên đường biên giới phía Bắc, năm 543 vua của một vương triều mới Lâm Ấp là Ku Cri Rudravarman I lợi dụng những bất ổn của nền cai trị Trung Hoa trên đất An Nam, tưởng có thể thực hiện được ước nguyện các bậc tiên vương, bèn mở cuộc đột kích quy mô, song đã bị vương triều Tiền Lý người Việt vừa mới dựng nên đánh bại. Lại hơn nửa thế kỷ tiếp theo trong sự tích cực vươn lên mạnh mẽ của vương quốc, vua kế vị Cambhuvarman, tức Phạm Phàn Chí (Fan Fan Tche) thấy Trung Hoa suy yếu, nhân đó muốn thoát khỏi mọi dấu hiệu thần thuộc chư hầu. Nhưng nhà Tùy thay thế nhà Tấn sau đó nhanh chóng khôi phục Trung Hoa, đã làm vỡ mộng tấn công lên phía Bắc của Lâm Ấp. Cho dù Phạm Phàn Chí chủ động nối lại quan hệ phiên thần vào năm 595<sup>(16)</sup>, vương quốc ông đang cận kề trước mục tiêu sẵn lòng phiêu lưu của một triều đại đế quốc mới ngai lên.

Năm 602, Dương Kiên (Yang Kien) lập ra nhà Tùy ở Trung Hoa, lấy Thứ sử Qua Châu, người Trường An có tài thao lược là Lưu Phương (Lieou Fang) làm tướng, lãnh chức Giao Châu đạo hành quân tổng quản, thống lĩnh 27 doanh quân<sup>(17)</sup> đánh chiếm nhà nước Vạn Xuân của họ Lý, tái lập chính quyền đô hộ. Tài liệu từ triều đình Trung Hoa cho biết, sau khi chiếm xong An Nam, “các quan nhà Tùy bảo nước Lâm Ấp có nhiều của báu lạ. Khi đó, thiên hạ (đất nước Trung Quốc) đâu đấy không có giặc giã gì cả, Lưu Phương mới bình được Giao Châu. Dương đế cho Lưu Phương làm chức hành quân tổng quản đạo Hoan Châu, đi kinh lược nước Lâm Ấp”<sup>(18)</sup>. Đó là vào đầu năm 605. Như vậy, mục đích cuộc hành binh sang đất Lâm Ấp của Trung Hoa lần này hoàn toàn xuất phát từ lòng tham của báu, được kích động bởi cuộc cướp bóc diễn ra hơn một thế kỷ trước: “...việc Đàn Hòa Chi cướp được của Chiêm Thành rất nhiều của cải làm cho người Trung Quốc có một ấn tượng sâu sắc. Vương quốc này đối với họ trở thành một xứ lạ lùng có nhiều vàng và đồ quý hay lạ đến nỗi không biết dùng làm gì... Dương Kiên tưởng rằng thời cơ đã đến để lấy một ít châu báu mà người ta bảo là dễ kiếm lắm”<sup>(19)</sup>.

Bên cạnh Lưu Phương, Lý Cương được giao quyền phó tướng, giữ chức Tư mã kinh lược Lâm Ấp. Lưu Phương chỉ định Thứ sử Khâm Châu là Ninh Trường Chân và Thứ sử Hoan Châu là Lý Vượng chỉ huy hơn 1 vạn bộ binh và kỵ binh xuất phát từ huyện Việt Thường thuộc đất Nhật Nam, còn đích thân cùng đại tướng quân Trương Tổn và Lý Cương đem

thủy quân thẳng tiến đến huyện Tỷ Cảnh cũng thuộc quận này. Cuối tháng giêng năm Ất Sửu (605), quân đội Trung Hoa đã trong tư thế sẵn sàng.

Nhà vua Phạm Phần Chí khẩn trương chia lực lượng trấn giữ các vị trí hiểm yếu tại chân đèo và cửa biển suốt từ Linh Giang đến Chà Lê (Nhật Lệ). Quân đội Trung Hoa lần lượt vượt qua từng chặn chốt xung yếu, đến tháng 3 đã đồng loạt hạ doanh trại tại bờ Bắc sông Chà Lê. Trong khi đó, ở phía bờ Nam hệ thống cứ điểm của Lâm Ấp án ngữ một cách kiên cố. Theo chiến thuật cổ điển, Lưu Phương cho giăng cờ thành từng hàng, giống trống liên hồi đốc thúc thủy binh vượt sông. Nhờ ưu thế số đông, cuối cùng quân Trung Hoa cũng bứt phá được tuyến phòng thủ của Lâm Ấp, đuổi theo và trực tiếp giao tranh tại một vị trí cách đó 30 dặm. Phạm Phần Chí cho quân đội của mình nghênh chiến Bắc phương bằng lực lượng tượng binh sở trường dũng mãnh, bủa vây khắp bốn phía. Lưu Phương bị một phen kinh hoàng buộc phải thoái lui.

Nhận thấy không thể dễ dàng vượt qua đội hình tác chiến hùng mạnh của Lâm Ấp bằng ưu thế binh lực nhà nghề, Lưu Phương liền sử dụng mưu hiểm, sai quân đào nhiều hố nhỏ, nguy trang cỏ và lá cây lên trên, rồi đem quân ra đánh, lại giả đánh thua, bỏ chạy. Quân Lin Yi quen thắng đuổi theo, chiến tượng bị sụp hố ngã nhào, nhón nháo kinh hãi và trở nên hỗn loạn. Lập tức kỵ binh Trung Hoa quay ngựa lại, dùng cung, nỏ bắn tới tấp vào chiến tượng, khiến chúng lùi chạy, giẫm xéo cả vào trận địa Lâm Ấp. Ngay lúc đó, Lưu Phương tung quân tinh nhuệ ra đánh kịch liệt, làm cho Phạm Phần Chí đại bại. Không kể con số tử vong tại chỗ, tù binh Lâm Ấp lên tới 1 vạn, tất cả đều bị cắt tai để mang về Trung Hoa lãnh thưởng<sup>(20)</sup>.

Đại binh Trung Hoa tiếp tục truy kích quân Lâm Ấp, chiếm thành Khu Túc và vượt xa về phía Nam, đánh thẳng vào Campapura. Phạm Phần Chí cùng các tướng lĩnh sống sót đành phải bỏ rơi kinh thành, lánh nạn ra biển. Toàn bộ cư dân và binh lính đều bị bắt làm tù binh, trong đó có cả những nghệ nhân Phù Nam phục vụ tại hoàng cung Lin Yi cùng các nhạc cụ của họ. Không chỉ kho tàng bị vét sạch mà ngay cả 18 tấm bài vị bằng vàng của 18 vị vua đã trị vì của Lâm Ấp trước Cambhuvarman, tức Phạm Phần Chí, cùng 1.350 pho kinh Phật, gói làm 564 bó viết bằng chữ Chăm cũng biến thành chiến lợi phẩm của đoàn quân Trung Hoa khét tiếng tham lam<sup>(21)</sup>. Kể chiến thắng còn dựng bia ghi lại quân công sau khi đã phá trụi kinh thành Campapura. Đó là lúc tháng 4.

Dù rằng Lưu Phương hạ lệnh khẩn trương quay về, song chương khí nơi vùng đất của đối phương vừa mới chinh phục đã nhiệm nặng trong toàn thể quân đội Trung Hoa, nhanh chóng lan thành nạn dịch tễ với triệu chứng biểu hiện là bệnh chân voi, khiến “chết đến bốn năm phần mười; Lưu Phương cũng bị bệnh, chết ở dọc đường”<sup>(22)</sup>. Tháng 7 năm

này, vị Hoàng đế phát động cuộc chiến tranh cướp bóc xứ người Lin Yi cũng không thọ nổi để thụ hưởng vinh quang chiến thắng<sup>(23)</sup>.

Tại triều đình Tùy Dạng đế kế ngôi, đất Lâm Ấp được chia làm 3 quận 12 huyện trên bản đồ đế quốc mang tính chất tượng trưng của mình. Thực tế, Phạm Phàn Chí đã tái xác lập quyền tự chủ trên toàn bộ vương quốc và bắt tay vào công cuộc kiến thiết quy mô ngay sau đó. Đế chế Đại Tùy cũng không tồn tại được lâu để tổ chức chinh phạt nhằm mục đích cướp bóc và đày đọa dân tộc Lâm Ấp khắc khổ nhưng kiêu hãnh của Cambhucarman. Vương triều lâu dài của ông và con ông tiếp theo là một thời đại thái bình, thịnh vượng của Lâm Ấp.

### **Lời răn của lịch sử**

Hàng chục thế kỷ sau, khi trực tiếp chỉ đạo Quốc sử quán biên soạn bộ chính sử trường thiên *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, trong đó lịch sử của Lâm Ấp và Champa nói chung đã là một bộ phận không tách rời của lịch sử vương quốc Đại Nam, hành động vũ lực vì lòng tham bần thiêu của chủ nghĩa Đại Hán khiến Hoàng đế Tự Đức của Nguyễn triều phản nộ: “Binh đao là hung khí, thánh nhân bắt đắc dĩ mới phải dùng để ngăn bọn gian bạo, giữ cho dân được yên ổn, đâu lại hám của, tham lợi, cầu làm thỏa thích lòng ham muốn của mình, để cho dân tàn nước hại, không hề đoái hoài thương xót, sao lại nhẫn tâm đến thế được? Cổ nhân nói: ‘Một tướng thành công, hàng vạn xương cốt người khác phải khô héo’, điều ấy không cần nói đến, huống chi tướng Tùy cũng không khỏi chết đường, nước Tùy rồi cũng mất theo. Việc này thực đáng là bài học sâu cay cho những kẻ sính dùng võ lực!”<sup>(24)</sup>.

Không biết những kẻ đang ngang ngược phô trương thanh thế Hậu Hán của đế quốc Trung Hoa hiện đại có kịp ngẫm ra điều này?

### **Tài liệu tham khảo**

1. G. Coedès (2008), *Cổ sử các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông*, Nxb Thế Giới, Hà Nội, tr. 94-95.
2. P. Pelliot (1903), “Le Fou-nan”, *BEFEO*, vol III, Hà Nội, tr.255.
3. G. Maspéro (1928), *Vương quốc Chàm*, Nxb Van Ovest, Paris, Bruxelles, tr.70.
4. P. Pelliot (1903), *Sdd*, tr.255.
5. Quốc sử quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, tập I, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr.160.
6. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.71.
7. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.71.
8. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.72.
9. Viện Khoa học xã hội Việt Nam (1998), *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập I, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.175.
10. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.73.
11. Quốc sử quán triều Nguyễn (1998), *Sdd*, tr.161.
12. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.73.
13. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.76.
14. Quốc sử quán triều Nguyễn (1998), *Sdd*, tr.161.
15. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.73.
16. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.82.
17. Viện Khoa học xã hội Việt Nam (1998), *Sdd*, tr.185-186.
18. Quốc sử quán triều Nguyễn (1998), *Sdd*, tr.181.
19. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.82-83.
20. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.84.
21. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.84.
22. Quốc sử quán triều Nguyễn (1998), *Sdd*, tr.181.
23. G. Maspéro (1928), *Sdd*, tr.83.
24. Quốc sử quán triều Nguyễn (1998), *Sdd*, tr.181.

**Nguyễn Lục Gia**

**Trường THPT Trần Quốc Tuấn - Phú Hòa - Phú Yên**

**ĐT: 0973433617**